

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ BẢN THÂN
LỚP MẪU GIÁO 4 TUỔI B2
TRƯỜNG MN AN SINH A

Thông tin về lớp:

- + Số lượng trẻ: 22 trẻ
- + Số giáo viên: 2
- + Họ và tên giáo viên: Phạm Thị Thu Hạnh + Nguyễn Thị Nga

1. Mục tiêu, nội dung nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe.

MỤC TIÊU	NỘI DUNG
1. Tổ chức ăn	
MT1. Trẻ được ăn theo chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi. Trẻ được ăn một bữa chính và một bữa phụ. Trẻ được ăn theo thực đơn, phù hợp với lứa tuổi, nguồn thực phẩm của địa phương và được thay đổi không trùng lặp.	- Xây dựng chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi: + <i>Nhu cầu khuyến nghị năng lượng của 1 trẻ trong một ngày là: 1230 - 1320 Kcal. Nhu cầu khuyến nghị năng lượng tại trường của 1 trẻ trong một ngày chiếm 50 - 55% nhu cầu cả ngày: 615 - 726 Kcal.</i> <i>Năng lượng phân phối cho các bữa ăn:</i> Bữa chính buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp từ 15% đến 25% năng lượng cả ngày. + <i>Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo cơ cấu:</i> Chất đạm (Protit) cung cấp khoảng 13% - 20% năng lượng khẩu phần. Chất béo (Lipit) cung cấp khoảng 25% - 35% năng lượng khẩu phần. Chất bột (Gluxit) cung cấp khoảng 52% - 60% năng lượng khẩu phần. - Nước uống: khoảng 1,6 - 2,0 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn). - Xây dựng thực đơn hàng ngày, theo tuần, theo mùa.
2. Tổ chức ngủ	
MT2. Trẻ được ngủ đúng, đủ giấc, an toàn	- Tổ chức cho trẻ ngủ một giấc buổi trưa (khoảng 150 phút). - Đảm bảo mỗi trẻ 1 giường cá nhân riêng, có đủ gối, chăn, đảm bảo ấm về mùa đông. - Bố trí chỗ nằm hợp lý cho trẻ. - Trong khi trẻ ngủ, cô thường xuyên có mặt xử lý tình huống đảm bảo an toàn cho trẻ.
3. Vệ sinh	
MT3. Trẻ được vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường	- Chuẩn bị đồ dùng vệ sinh cá nhân: Xà phòng, khăn khô để lau tay, khăn mặt có ký hiệu của trẻ,

	- Hướng dẫn trẻ cách lau mặt sạch sẽ trước và sau khi ăn. - Hướng dẫn trẻ cách chải răng và kết hợp với gia đình để dạy trẻ, tuyên truyền cho phụ huynh không nên cho trẻ ăn quà vặt phòng bệnh răng miệng. - Hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định, xả nước, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Hướng dẫn trẻ giữ gìn quần áo, giày dép sạch sẽ. - Hướng dẫn trẻ vứt rác đúng nơi quy định, không vẽ bằn lên tường, bàn ghế.
4. Chăm sóc sức khỏe và an toàn	
MT4. Trẻ khỏe mạnh, có cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: - Trẻ trai: + Cân nặng: 14,1 -24,2 kg + Chiều cao: 100,7 – 119,2 cm - Trẻ gái: + Cân nặng: 13,7 - 24,9 kg + Chiều cao: 99,9 – 118,9 cm	- Chế độ dinh dưỡng hợp lý đáp ứng với nhu cầu phát triển trẻ theo độ tuổi . - Kiểm tra sức khỏe cho trẻ 2 lần/năm. - Cân đo: - Đối với trẻ bình thường, cân đo: 3 tháng/ lần. - Đối với trẻ suy dinh dưỡng, béo phì theo dõi 1 lần/ tháng. - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ theo biểu đồ phát triển.
MT5. Trẻ biết phòng tránh các bệnh thường gặp. Trẻ được theo dõi tiêm chủng. Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp.	- Phòng tránh các bệnh thường gặp: Cúm mùa, đau mắt đỏ, tay chân miệng,... - Theo dõi tiêm chủng. - Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp: Ngã, đi lạc, hóc, sặc...

2. Mục tiêu, nội dung giáo dục

Mục tiêu giáo dục trong chủ đề	Nội dung giáo dục trong chủ đề	Dự kiến các hoạt động giáo dục
Lĩnh vực phát triển thể chất		
MT6 Trẻ thực hiện đúng, đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	- Các động tác phát triển hô hấp: về tay, bụng, chân, bật nhẹ nhàng.	Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài “Nắng sớm” HĐ học: Tập các bài tập phát triển chung. + Tay: Hay tay đưa ra trước lên cao.

		+ Lưng bụng : Đứng quay người sang bên 90 ⁰ + Chân: Đứng, một chân đưa lên trước khụy gối. + Bật : Bật nhảy tại chỗ
MT12 Trẻ thể hiện nhanh nhẹn khi chạy 15m trong 10 giây.	- Chạy nhanh. - Chạy 15m trong khoảng 10 giây.	HĐ học: Chạy nhanh 15m.
MT20 Trẻ biết đập bóng xuống sàn và bắt bóng khi bóng nảy lên.	Đập và bắt bóng tại chỗ	HĐ học. - Thể dục : Đập và bắt bóng bằng 2 tay
MT30 Trẻ biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và lợi ích của chúng với sức khỏe.	- Nhận biết một số thực phẩm thông thường trong nhóm thực phẩm (trên tháp dinh dưỡng). - Nhận biết dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn. - Ích lợi của các thực phẩm, các món ăn đối với sức khỏe.	HĐ/ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Trẻ nhận biết dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn trong các bữa ăn ở trường, tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ... HĐ học: Khám phá khoa học + Tìm hiểu 4 nhóm thực phẩm. + Steam : làm món ăn dinh dưỡng HĐ chơi: “Gia đình”, “Cửa hàng thực phẩm”, “Cửa hàng ăn uống”
MT31 Trẻ nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản.	Nhận biết một số món ăn hàng ngày.	HĐ/ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Trẻ nhận biết một số thực phẩm, món ăn trong các bữa ăn ở trường, tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ...
Phát triển nhận thức		

MT39: Trẻ biết chức năng các giác quan và các bộ phận khác của cơ thể.	- Các bộ phận của cơ thể con người: Chức năng của các giác quan và các bộ phận khác của cơ thể.	HĐ học - Tìm hiểu về bản thân bé. - Các bộ phận cơ thể. HĐ chơi: Nhận đúng tên mình. Tìm bạn; Đón bạn đến chơi.
MT64 Trẻ biết xác định được vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác.	- Xác định phía phải, phía trái của bản thân. - Xác định phía trên, phía dưới, phía trước, phía sau của bản thân.	HĐ học. - Xác định (Phía phải, phía trái ; phía trên, phía dưới, phía trước, phía sau) của bản thân. HĐ chơi: - Đồ vật ở đâu. - Tìm bạn; Ai nhanh nhất. - Xếp tháp.
MT66: Trẻ nhận biết được bản thân khi được hỏi, trò chuyện. Biết các bộ phận nhạy cảm trên cơ thể biết quyền được bảo vệ không bị xâm hại.	- Họ tên, tuổi, giới tính đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân khi được hỏi, trò chuyện. - Tên, chức năng của bộ phận trên cơ thể. - Các giác quan của con người.	HĐ học - Tìm hiểu về bản thân bé. - Các bộ phận cơ thể. HĐ chơi: Nhận đúng tên mình. Tìm bạn; Đón bạn đến chơi.
MT69 Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên, một số đặc điểm, sở thích của các bạn trong lớp. - Các hoạt động vui chơi của trẻ và các bạn.	HĐ học - Tìm hiểu về bản thân bé. HĐ chơi: Tìm bạn;
Phát triển ngôn ngữ		
MT77: Trẻ biết chú ý lắng nghe, không ngắt lời, chờ đến lượt mình và trao đổi với người đối thoại.	- Chăm chú lắng nghe người khác nói, nhìn vào mắt người nói, không ngắt lời, chờ đến lượt mình - Nghe hiểu nội dung các câu đơn,	Giáo dục trẻ trong tất cả các hoạt động trong ngày : Đón trẻ, hoạt động học, hoạt động chơi, hoạt động ăn ngủ, hoạt động chiều, trả trẻ.

	câu mở rộng, câu phức. - Trao đổi, trả lời các câu hỏi với người khác về đồ dùng, đồ chơi, đồ dùng gia đình, về các con vật và cây cối...	
MT82 Trẻ có thể đọc thuộc các bài thơ, ca dao, đồng dao....	- Đọc thuộc các bài thơ, ca dao, đồng dao. - Đọc biểu cảm kết hợp với cử chỉ điệu bộ, bài thơ, đồng dao đơn giản..	- HĐ học: Đọc bài thơ: “Tâm sự của cái mũi” “Cái lưỡi” - HĐ chơi: Nghe bài thơ về bản thân sâu tâm.
MT 85 Trẻ biết sử dụng các từ như: mời cô, mời bạn, cảm ơn, xin lỗi trong giao tiếp.	- Hiểu nghĩa các từ mời cô, mời bạn,, cảm ơn, xin lỗi.. - Sử dụng các từ đó trong giao tiếp.	HĐ: Ăn, ngủ, vệ sinh HĐ chơi. Khi tham gia biết bày tỏ nhu cầu, và hiểu biết của bản thân
Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội		
MT93 Trẻ nói được tên tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ.	+ Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên, tuổi bố, mẹ. + Trò chuyện, đàm thoại, giới thiệu về mình, về gia đình...	HĐ Học - Tìm hiểu về bản thân bé. * Hoạt động chơi: - Chơi, hoạt động ở các góc chơi:
MT94 : Trẻ nói được điều trẻ thích, không thích, những việc gì trẻ có thể làm được.	+ Nói được sở thích, khả năng của bản thân + Tìm hiểu về sở thích, khả năng của bản thân, của bạn.	* Hoạt động chơi: - Chơi, hoạt động ở các góc chơi: + Góc phân vai: Siêu thị, nấu ăn, bán hàng * Hoạt động đón, trả trẻ : Trò chuyện với trẻ
MT106 Trẻ biết trao đổi, thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung(chơi, trực nhật.....).	- Trao đổi, thỏa thuận, phối hợp với các bạn cùng thực hiện hoạt động tập thể (chơi, trực nhật,...).	HĐ lao động: Trẻ biết trao đổi, thỏa thuận, phối hợp với các bạn cùng thực hiện làm công việc tự phục vụ đơn giản xếp đồ dùng đồ chơi gọn gàng và trải chiếu, phơi khăn trong sinh hoạt hàng ngày

Phát triển thẩm mỹ

MT112 Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc. - Vỗ tay, sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu chậm.	- HĐ học: Hát : Mừng sinh nhật ; Hát vận động theo nhạc bài “Mời bạn ăn”. - HĐ chơi: Hát, vận động tự do theo ý thích.
MT117 : Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra sản phẩm đơn giản.	- Quan sát, ngắm nhìn các tác phẩm nghệ thuật được tạo nên từ các nguyên vật liệu khác nhau. - Lựa chọn, sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, để tạo ra các sản phẩm đa dạng, phong phú.	- HĐ học: Làm thiệp tặng bà và mẹ ; dán các khuôn mặt có cảm xúc khác nhau. - HĐ chơi: Nhận xét các sản phẩm của các bạn trong góc sách.
MT121 Trẻ biết nhận xét sản phẩm của mình, của bạn	+ Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc hình dạng/đường nét...	- HĐ học: Làm thiệp tặng bà và mẹ ; dán các khuôn mặt có cảm xúc khác nhau. - HĐ chơi: Nhận xét các sản phẩm của các bạn trong góc sách.

Dự kiến môi trường giáo dục.**1. Môi trường vật chất:****a) Môi trường trong lớp học:**

- Trang trí lớp học bằng tranh ảnh của trẻ, đồ dùng đồ chơi làm nổi bật chủ đề “Bản thân”.
 - Sưu tầm một số đồ dùng đồ chơi, nguyên vật liệu phù hợp với chủ đề.
 - Sắp xếp và bố trí đồ dùng, đồ chơi hợp lý, đảm bảo an toàn và đáp ứng mục đích giáo dục.
 - Bố trí các góc chơi phù hợp, linh hoạt, mang tính mở, tạo điều kiện cho trẻ tự lựa chọn.
 - Các góc chơi:
- + Góc học tập; Sách, tranh ảnh chủ đề bản thân; bút chì, sáp màu, bảng, phấn...

- + Góc đóng vai; Đồ chơi chăm sóc em bé, đồ chơi bác sĩ, đồ chơi siêu thị (các loại thực phẩm)
- + Góc sáng tạo; Lá cây, keo, kéo, đất nặn, bút màu, nguyên liệu đan tết, đá cuội, cọ vẽ....
- + Góc xây dựng; Bộ đồ chơi lắp ghép steam; bộ lắp ghép hình học
- + Góc thiên nhiên; Bộ đồ chơi chăm sóc cây.
- + Góc sách: Sách tranh theo chủ đề

b) Môi trường ngoài lớp học:

- Sân chơi có bố trí sắp xếp các thiết bị chơi ngoài trời đảm bảo an toàn cho trẻ.
- Vườn hoa, vườn cây ăn quả, vườn rau.
- Một số nguyên vật liệu như lá cây, phấn vẽ cho trẻ hoạt động ngoài trời.

2. Môi trường xã hội:

- Môi trường lớp học thân thiện, hòa nhã, tôn trọng.
- Cô giáo luôn gần gũi, nhẹ nhàng, tôn trọng đối với trẻ. Có những lời nói, hành vi mẫu mực để trẻ noi theo.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề (Những thuận lợi, khó khăn về mục tiêu, nội dung, điều kiện thực hiện ; những tồn tại, nguyên nhân hạn chế)

Người duyệt

Phó hiệu trưởng



Lê Thị Mai Hương

Giáo viên xây dựng kế hoạch

Phạm Thị Thu Hạnh + Nguyễn Thị Nga

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 5 (Từ 7/10/2024 đến 11/10/2024)**Chủ đề nhánh: Tôi là ai?**

Lớp mẫu giáo: 4 tuổi B2

Số lượng trẻ: 22

Giáo viên phụ trách lớp: Phạm Thị Thu Hạnh + Nguyễn Thị Nga

HOẠT ĐỘNG	Thứ 2 7/10/2024	Thứ 3 8/10/2024	Thứ 4 9/10/2024	Thứ 5 10/10/2024	Thứ 6 11/10/2024
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ, trò chuyện với phụ huynh, điểm danh - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện và quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi phù hợp ; - Trao đổi với phụ huynh về ngày sinh nhật, sở thích của trẻ. - Giúp trẻ dán các bức ảnh chân dung của trẻ trên tường, cùng trẻ quan sát, trò chuyện để tìm hiểu về bức ảnh trẻ mang đến: Chụp ở đâu, với ai, bé mặc cái gì, trông bé như thế nào... - Cho trẻ chơi ở các góc. 2. Điểm danh trẻ tới lớp. 3. Thể dục sáng Tập theo nhạc bài “Nắng sớm” nhạc và lời Hàn Ngọc Bích. - Các động tác phát triển chung.				
Hoạt động học	Thể dục: VĐCB: -BAT tiến về phía trước TCVD: Éch ộp	KPXH: Tìm hiểu về bản thân bé	Văn học: Thơ: Cái lưỡi	Toán: Phân biệt phía phải- phía trái của bản thân.	Âm nhạc: Hát: Mừng sinh nhật; Nghe hát: Sinh nhật hồng. Trò chơi: Tai ai tinh
Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có mục đích: Quan sát bạn trai * Trò chơi dân gian: “Mèo đuổi chuột”	* Hoạt động có mục đích: Quan sát bạn gái * Trò chơi vận động: “Chuyền bóng”	* Hoạt động có mục đích: Vẽ bạn trai, bạn gái bằng phấn trên sân. * Trò chơi dân	* Hoạt động có mục đích: Nhặt lá cây xếp hình bạn gái * Trò chơi dân gian: “Oẳn tù tì”	* Hoạt động có mục đích: Nhặt lá cây xếp hình bạn trai * Trò chơi dân gian: “Kéo co”

			gian: “Kéo co”		
Hoạt động góc	- Góc sáng tạo: Làm trang phục quần áo ưa thích. - Góc sách: “Đê con nhanh trí”, làm sách về bé. - Góc chơi xây dựng: “Xây nhà của bé”, “Xếp đường về nhà bé”, “ Xếp ảnh của bé”. - Góc chơi đóng vai: “Mẹ con”, “Bác sĩ khám bệnh”. - Góc học tập: “Bạn có gì khác”. + Nặn búp bê bằng kỹ năng lăn dọc, xoay tròn và ấn dẹt. + Tô màu chân dung làm bé lúc vui, buồn, tức giận. + Xé giấy làm váy, làm tóc cho bé.				
Ăn, ngủ	+ Vệ sinh, ăn trưa: Tổ chức vệ sinh cá nhân: (Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn). Tổ chức cho trẻ ăn: Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ... Sau khi ăn cất dọn đồ dùng đúng nơi quy định, lấy nước súc miệng, đi lại nhẹ nhàng, không chạy nhảy đùa nghịch. + Ngủ trưa: Trẻ nhận biết giường, gối, chăn của mình. Đi vệ sinh trước khi đi ngủ. Trẻ ngủ đủ thời gian quy định, có thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn. Ngủ dậy biết cất gối, chăn vào nơi quy định. + Vệ sinh, quà chiều: Vệ sinh cho trẻ sau khi ngủ dậy, tổ chức cho trẻ ăn bữa phụ.				
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Hoạt động chung: + Ôn hoạt động sáng: Biểu diễn bài hát “Mừng sinh nhật”; đọc thơ “Cái lưỡi”. Trò chuyện với trẻ về đặc điểm bên ngoài cơ thể trẻ; Ôn Phân biệt phía phải- phía trái của bản thân. + Hoạt động góc: Chơi tự do trong các góc chơi + Hoạt động kidadmast: Chơi ngôi nhà sách Bailey: Căn phòng: Bạn của tôi(T1)				

	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần; Rèn trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn bé sạch, bé chăm, bé ngoan
- Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	- Dọn dẹp đồ chơi. - Nhắc nhở, hỗ trợ trẻ chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về. - Nhắc trẻ sử dụng các từ như: “Chào cô” “chào các bạn” - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, và các hoạt động của trẻ trong ngày.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần: *(Thuận lợi, khó khăn hình thức, phương pháp tổ chức; môi trường tổ chức): (Có phiếu kèm theo).*

Người duyệt

Phó hiệu trưởng



Lê Thị Mai Hương

Giáo viên xây dựng kế hoạch

Phạm Thị Thu Hạnh + Nguyễn Thị Nga

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 6 (Từ 14/10/2024 đến 18/10/2024)
Chủ đề nhánh: Cơ thể tôi

Lớp mẫu giáo: 4 tuổi B2

Số lượng trẻ: 22

Giáo viên phụ trách lớp: Phạm Thị Thu Hạnh + Nguyễn Thị Nga

HOẠT ĐỘNG	Thứ 2 14/10/2024	Thứ 3 15/10/2024	Thứ 4 16/10/2024	Thứ 5 17/10/2024	Thứ 6 18/10/2024
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ, trò chuyện với phụ huynh, điểm danh - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện và quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi phù hợp ; - Trao đổi với phụ huynh về ngày sinh nhật của trẻ. - Trò chuyện với trẻ về hình dáng bên ngoài, trang phục, sở thích. - Cho trẻ chơi ở các góc. 2. Điểm danh trẻ tới lớp. 3. Thể dục sáng Tập theo nhạc bài “Nắng sớm” nhạc và lời Hàn Ngọc Bích. - Các động tác phát triển chung.				
Hoạt động học	Thể dục VĐCB: Đập, bắt bóng bằng 2 tay	KPKH: Khám phá đôi bàn tay	Văn học Truyện: Gấu con bị đau răng	Toán Xác định phía trên, phía dưới, phía trước - phía sau của bản thân	Tạo hình Dán các khuôn mặt có cảm xúc khác nhau
Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có mục đích: Trò chuyện về hình ảnh bà. * Trò chơi dân gian: “Bịt mắt bắt dê”	* Hoạt động có mục đích: Vẽ bà của bé trên sân * Trò chơi dân gian: “Rồng rắn lên mây”	* Hoạt động có mục đích: Quan sát, trò chuyện về tranh nhr người mẹ” * Trò chơi vận động: “Thỏ đi tắm nắng”	* Hoạt động có mục đích: Vẽ mẹ của bé trên sân trường * Trò chơi vận động: “Ném bóng vào rổ”	* Hoạt động có mục đích: Vẽ đồ chơi bé thích trên sân * Trò chơi dân gian: “Kéo co”
Hoạt động	- Góc sáng tạo: Vẽ, tô màu các bộ phận cơ thể của bé. - Góc sách: Xem sách, truyện tranh, tranh về bé.				

góc	- Góc chơi xây dựng: “Xây nhà của bé”, “Xếp đường về nhà bé” - Góc chơi đóng vai: “Mẹ chăm sóc em bé”, “Siêu thị”. - Góc học tập: Phân biệt các bộ phận trên cơ thể bé. - Góc thiên nhiên: Làm quen với các dụng cụ chăm sóc cây.
Ăn, ngủ	+ Vệ sinh, ăn trưa: Tổ chức vệ sinh cá nhân: (Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn). Tổ chức cho trẻ ăn: Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ... Sau khi ăn cất dọn đồ dùng đúng nơi quy định, lấy nước súc miệng, đi lại nhẹ nhàng, không chạy nhảy đùa nghịch. + Ngủ trưa: Trẻ nhận biết giường, gối, chăn của mình. Đi vệ sinh trước khi đi ngủ. Trẻ ngủ đủ thời gian quy định, có thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn. Ngủ dậy biết cất gối, chăn vào nơi quy định. + Vệ sinh, quà chiều: Vệ sinh cho trẻ sau khi ngủ dậy, tổ chức cho trẻ ăn bữa phụ.
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Hoạt động chung: + Ôn hoạt động sáng: Biểu diễn bài hát “Múa cho mẹ xem”; Làm thiệp tặng bà, tặng mẹ. Ôn Phân biệt phía phải- phía trái của bản thân. + Hoạt động góc: Chơi tự do trong các góc chơi + Hoạt động kiddy: Chơi trong ngôi nhà sách Bailey. Căn phòng: Bạn của tôi (T2) - Nêu gương cuối ngày, cuối tuần; Rèn trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn bé sạch, bé chăm, bé ngoan
- Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	- Dọn dẹp đồ chơi. - Nhắc nhở, hỗ trợ trẻ chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về. - Nhắc trẻ sử dụng các từ như: “Chào cô” “chào các bạn” - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, và các hoạt động của trẻ trong ngày.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần: (Thuận lợi, khó khăn hình thức, phương pháp tổ chức; môi trường tổ chức): (Có phiếu kèm theo).

Người duyệt

Phó hiệu trưởng



Lê Thị Mai Hương

Giáo viên xây dựng kế hoạch

Phạm Thị Thu Hạnh

Nguyễn Thị Nga

Phạm Thị Thu Hạnh + Nguyễn Thị Nga

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 7 (Từ 21/10/2024 đến 25/10/2024)

Chủ đề nhánh: Tôi cần gì lớn lên và khỏe mạnh?

Lớp mẫu giáo: 4 tuổi B2

Số lượng trẻ: 22

Giáo viên phụ trách lớp: Phạm Thị Thu Hạnh + Nguyễn Thị Nga

HOẠT ĐỘNG	Thứ 2 21/10/2024	Thứ 3 22/10/2024	Thứ 4 23/10/2024	Thứ 5 24/10/2024	Thứ 6 25/10/2024
Đón trẻ Thể dục sáng	1. Đón trẻ, trò chuyện với phụ huynh, điểm danh - Đón trẻ vào lớp hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Quan sát tranh và đàm thoại tìm hiểu quá trình lớn lên của bé theo năm tháng, dán những hình ảnh thể hiện sự lớn lên của bé. - Trò chuyện về sự quan tâm, chăm sóc của những người thân trong gia đình và trường lớp mẫu giáo. - Điểm danh trẻ tới lớp. 2. Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài “Nắng sớm” nhạc và lời Hàn Ngọc Bích.				
Hoạt động học	Thể dục: VĐCB: Bò chui qua cổng TCVĐ: Cáo và thỏ	KPKH: Tìm hiểu 4 nhóm thực phẩm.	Văn học: Thơ Tâm sự của cái mũi.	STEAM Làm món ăn sữa chua trộn hoa quả	Âm nhạc: Dạy hát: Mời bạn ăn. TCAN: Tai ai tinh
Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có mục đích: Trò chuyện về một số món ăn. * Trò chơi vận động: “Truyền bóng qua chân”	* Hoạt động có mục đích: Quan sát một số thực phẩm ở nhà bếp: * Trò chơi dân gian: “Mèo đuổi	* Hoạt động có mục đích: Trò chuyện về đồ chơi bé thích” * Trò chơi vận động: “Thỏ đi	* Hoạt động có mục đích: Quan sát, trò chuyện một số địa điểm gây nguy hiểm * Trò chơi vận	* Hoạt động có mục đích: Vẽ khuôn mặt của bé bằng phấn trên sân * Trò chơi dân

		chuột”	tắm nắng”	động: “Tạo dáng”	gian: “Kéo co”
Hoạt động góc	- Góc tạo hình: Vẽ, tô màu tranh các bộ phận cơ thể bé, tranh em bé, tranh các loại thực phẩm tốt cho bé. - Góc sách truyện: Làm truyện tranh về môi trường xanh, sạch, đẹp, về các loại thực phẩm cần thiết cho cơ thể, về việc giữ gìn sức khỏe, vệ sinh cá nhân. - Góc đóng vai: “Gia đình”, “Cửa hàng thực phẩm”, “Cửa hàng ăn uống”. - Góc Toán - khoa học: So sánh chiều cao của trẻ với bạn. Phân loại các nhóm thực phẩm bằng lô tô - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây, trồng rau.				
Ăn, ngủ	+ Vệ sinh, ăn trưa: Tổ chức vệ sinh cá nhân: (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn). Tổ chức cho trẻ ăn: Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ... Sau khi ăn cất dọn đồ dùng đúng nơi quy định, lấy nước xúc miệng, đi lại nhẹ nhàng, không chạy nhảy đùa nghịch. + Ngủ trưa: Trẻ nhận biết giường, gối, chăn của mình. Đi vệ sinh trước khi đi ngủ. Trẻ ngủ đủ thời gian quy định, có thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn. Ngủ dậy biết cất gối, chăn vào nơi quy định. + Vệ sinh, quà chiều: Vệ sinh cho trẻ sau khi ngủ dậy, tổ chức cho trẻ ăn bữa phụ.				
Chơi, hoạt động theo ý thích	* Hoạt động chung: - Ôn lại các bài hát trong tuần. - Cho trẻ đọc bài thơ “Cái lưỡi”, “Tâm sự của cái mũi”. * Hoạt động góc: Theo ý thích của bé. + Hoạt động kidmast: Chơi trong ngôi nhà toán học của millie: Căn phòng: Ngôi nhà chuột (T1) - Biểu diễn văn nghệ: Các bài hát theo chủ đề. - Nêu gương cuối ngày, cuối tuần; Rèn trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn bé sạch, bé chăm, bé ngoan.				
- Trẻ chuẩn bị	- Trả trẻ.(rèn thói quen cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng) .				

ra về và trả trẻ	- Biết lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, lễ phép chào cô, bạn ra về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, và các hoạt động của trẻ trong ngày.
-------------------------	--

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần: *(Thuận lợi, khó khăn hình thức, phương pháp tổ chức; môi trường tổ chức): (Có phiếu kèm theo).*

Người duyệt

Phó hiệu trưởng



Lê Thị Mai Hương

Giáo viên xây dựng kế hoạch

Phạm Thị Thu Hạnh + Nguyễn Thị Nga